VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CÁP CAO TẠI HÀ NỘI

Số: 26/TB-VC1-HC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM Đối với quyết định hành chính sơ thẩm có vi phạm bị hủy án

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án hành chính "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", giữa người khởi kiện là ông Vũ Duy Lộc với người bị kiện là UBND huyện HH, tỉnh QN. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng trong việc đánh giá chứng cứ, quyết định của bản án không đúng quy định của pháp luật cần rút kinh nghiệm như sau:

1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án

Năm 1995, ông Vũ Duy L được UBND huyện QH (nay là huyện HH), tỉnh QN cấp Giấy CNQSDĐ số 781571 đối với 13 thửa, tổng diện tích 5.689m². Năm 2010, ông L có đơn xin lại ruộng canh tác lý do: Năm 1987, xã QM đã lấy một số diện tích đất canh tác của gia đình ông cho các ông Đoàn Thế L, Vũ Văn T, Hà Duy C mượn để canh tác.

Tại Văn bản số 45/UBND ngày 20/12/2010 của UBND xã QM trả lời đơn của ông Vũ Duy L, nội dung: Trong 04 thửa ruộng ông L xin lại để canh tác, năm 1995 UBND xã QM đã giao cho ông Đoàn Thế L thửa 391 diện tích 1400m²; ông Hà Duy C thửa số 661 diện tích 940m²; ông Vũ Văn T thửa 561 diện tích 778m²; ông Nguyễn VH thửa 500 diện tích 252m². Số diện tích đất nông nghiệp ông L đề nghị xin lại để canh tác không giao lại cho ông L sử dụng được với lý do: Số đất sản xuất nông nghiệp của gia đình ông được UBND huyện QH, UBND xã QM giao sử dụng từ năm 1995 không có tranh chấp lấn chiếm; số diện tích đất theo ông đề nghị xin lại để canh tác, thời gian trước năm 1995 chưa được cấp có thẩm quyền giao đất.

Do ông L tiếp tục có nhiều đơn kiến nghị nên tại Văn bản số 53/VB-UBND ngày 01/3/2019, UBND xã QM giải quyết trả lời đơn của ông Vũ Duy L, thể hiện: Qua kiểm tra đối soát bản đồ giải thửa 299 của xã QM đã sử dụng giao đất theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ để giao khoán, cấp giấy CNQSDĐ thì hộ ông Đoàn Thế L được giao thửa đất số 391, diện tích 1400m² theo giấy CNQSDĐ do UBND huyện QH cấp ngày 05/10/1995; ông Vũ Duy L cho rằng ông Đoàn Thế L đang sử dụng số thửa 395, diện tích 1400m² là không đúng. Còn lại thửa 712 diện tích 750m²; thửa 396 diện tích 940m²; thửa 475 diện tích 252m² ông L khởi kiện ông Nguyễn Văn G đang sử dụng là không đúng vì hiện nay các thửa ruộng trên con gái ông Vũ Duy L là Vũ Thị C đã xây dựng nhà ở trái phép vào khoảng thời gian năm 2005. Nội dung đơn của ông Vũ Duy L hoàn toàn không có cơ sở để giải quyết.

Ngày 06/3/2019, ông Vũ Duy L có đơn khởi kiện yêu cầu TAND huyện HH giải quyết việc tranh chấp đất nông nghiệp với ông Đoàn Thế L và Nguyễn Văn G. Ngày 02/5/2019, TAND huyện HH có Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 07/TB-TA

do đơn khởi kiện thuộc trường hợp chưa có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật, đồng thời hướng dẫn ông khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính đối với Văn bản số 53 ngày 01/3/2019 của UBND xã QM; Văn bản số 306 ngày

04/3/2016 và số 1424 ngày 14/8/2018 của UBND huyện HH.

Ngày 21/9/2021, UBND xã QM có Văn bản số 749/UBND v/v trả lời đơn đề nghị của ông Vũ Duy L, thể hiện: Đối với thửa đất 395; 396 và 475 có trong giấy CNQSDĐ số E781571 do UBND huyện QH cấp ngày 05/9/1995, hiện nay 03 thửa đất trên chị Vũ Thị C (con gái ông Vũ Duy L) đã xây nhà từ năm 2009. Ông Vũ Duy L đã công nhận các thửa đất trên là đất màu (đất trồng cây hàng năm) có trong giấy chứng nhận số E781571 do UBND huyện QH cấp ngày 05/9/1995. Đối với thửa 712 diện tích 750m² nằm cạnh đồi (nay là nghĩa trang thuộc thôn 5 xã QM).

Ngày 03/11/2021 và ngày 27/2/2023, ông Vũ Duy L khởi kiện yêu cầu TAND huyện HH tuyên hủy các GCNQSDĐ của các hộ ông Đoàn Thế L; hộ ông Nguyễn Văn G; hộ ông Vũ Duy L và yêu cầu trả lại gia đình ông 04 thửa đất số 721, 475,

396, 395.

Tại Biên bản làm việc ngày 02/6/2023, ông L đã đồng ý rút đơn khởi kiện cùng các tài liệu đã gửi đến TAND huyện HH để nộp đơn khởi kiện đến TAND tỉnh QN

như hướng dẫn của TAND huyện HH.

Ngày 21/6/2023 ông L khởi kiện và TAND tỉnh QN đã có Giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện số 224/2023/GXN-TA ngày 22/6/2023 với nội dung: Yêu cầu TAND tỉnh QN hủy các GCNQSDĐ đã cấp cho các hộ ông Đoàn Thế L; hộ ông Nguyễn Văn G; trả lại gia đình ông 4 thửa đất số 712, 475, 396, 395 nhà nước thu hồi năm 1986, 1987; Điều chỉnh và cấp lại giấy CNQSDĐ mới cho gia đình ông theo đúng hiện trạng.

Quyết định hành chính sơ thẩm số 46/2023/QĐST-HC ngày 30/8/2023 của TAND tỉnh QN nhận định thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính. Từ đó quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính giữa người khởi kiện ông Vũ Duy L với người bị kiện UBND huyện HH, tỉnh QN. Ngoài ra, Quyết định còn tuyên về phần án phí và quyền

kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/9/2023 ông Vũ Duy L kháng cáo toàn bộ Quyết định sơ thẩm.

Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 37/2024/QĐPT-HC ngày 03/4/2024 của TAND cấp cao tại Hà Nội, Quyết định: Chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Duy L; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 46/2023/QĐST-HC ngày 30/8/2023 của TAND tỉnh QN. Chuyển hồ sơ vụ án cho TAND tỉnh QN tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Tại Văn bản số 749/UBND ngày 21/9/2021 của UBND xã QM v/v trả lời đơn đề nghị của ông Vũ Duy Lộc, thể hiện: Đối với thửa đất 395; 396 và 475 có trong giấy CNQSDĐ số E781571 do UBND huyện Quảng Hà cấp ngày 05/9/1995 hiện nay 03 thửa đất trên chị Vũ Thị C (con gái ông Vũ Duy L) đã xây nhà từ năm 2009. Ông Vũ Duy L đã công nhận các thửa đất trên là đất màu (đất trồng cây hàng năm) có trong giấy chứng nhận số E781571 do UBND huyện QH cấp ngày 05/9/1995. Đối với thửa 712 diện tích 750m² nằm cạnh đồi (nay là nghĩa trang thuộc thôn 5 xã QM).

Các nội dung trả lời của UBND xã QM tại Văn bản số 749/UBND có liên quan trực

tiếp đến các nội dung khởi kiện tại Tòa án.

Ngày 03/11/2021 và ngày 27/2/2023, ông Vũ Duy L khởi kiện yêu cầu TAND huyện HH tuyên hủy các GCNQSDĐ của các hộ ông Đoàn Thế L; hộ ông Nguyễn Văn G; hộ ông Vũ Duy L; yêu cầu trả lại gia đình ông 04 thửa đất số 712, 475, 396, 395.

Tại Biên bản làm việc ngày 02/6/2023, ông Vũ Duy L đã đồng ý rút đơn khởi kiện cùng các tài liệu đã gửi đến TAND huyện HH để nộp đơn khởi kiện đến TAND tỉnh QN như hướng dẫn của TAND huyện HH nhưng TAND huyện HH không có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Do vậy, không áp dụng thời hiệu trong khoảng

thời gian từ ngày 03/11/2021 đến ngày 27/02/2023.

Ngày 21/6/2023 ông Vũ Duy L khởi kiện và TAND tỉnh QN đã có Giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện số 224/2023/GXN-TA ngày 22/6/2023 với các nội dung khởi kiện là: Yêu cầu hủy các GCNQSDĐ đã cấp cho các hộ ông Đoàn Thế L; hộ ông Nguyễn Văn G; trả lại gia đình ông 4 thửa đất số 712, 475, 396, 395 nhà nước thu hồi năm 1986, 1987; Điều chỉnh và cấp lại giấy CNQSDĐ mới cho gia đình ông theo đúng hiện trạng.

Như vậy, tính từ ngày UBND xã QM có Văn bản số 749/UBND (ngày 21/9/2021) đến ngày ông Vũ Duy L khởi kiện yêu cầu TAND huyện HH giải quyết (ngày 03/11/2021) là vẫn trong thời hạn 01 năm quy định tại điểm a khoản 2 Điều

116 Luật tố tụng hành chính.

Tòa án nhân dân tỉnh QN căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính ban hành Quyết định số 46/2023/QĐST-HC ngày 30/8/2023 về việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của đương sự, kéo dài thời hạn giải quyết vụ án không cần thiết nên cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Do Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng trong việc đánh giá chứng cứ, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án không đúng pháp luật, không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án nên Tòa án cấp phúc thẩm đã hủy quyết định

sơ thẩm để tiếp tục đưa vụ án ra giải quyết.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực phía Bắc nghiên cứu, tham khảo nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT VKSTC (để B/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (để B/c);
- Vu 10 VKSNDTC;
- VC2, VC3;
- VKSND 28 tỉnh, thành phố phía Bắc;
- Các Viện nghiệp vụ, Văn phòng VC1;
- Luu VT, V3.

KT.VIỆN TRƯỞNG PHÓ VIÊN TRƯỞNG

Phạm Quốc Khánh